

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 23/6/2025;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 520/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Đào Công L**, sinh năm 1989.

Căn cước công dân số 030089000053 cấp ngày 26/5/2022 tại cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự và xã hội.

Đăng ký thường trú: Số D N, phường Đ, quận L, Hà Nội.

Nơi làm việc: Công ty TNHH L2 – Số A ngõ A phố K, phường K, quận Đ, Hà Nội.

- **Chị Đoàn Thị L1**, sinh năm 1991.

Căn cước công dân số 030191002736 cấp ngày 04/12/2021 tại cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự và xã hội.

Đăng ký thường trú: Số D N, phường Đ, quận L, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện. Có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 05/3/2014 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng

nói chung. Anh L, chị L1 đã sống ly thân nhau một năm nay. Nay anh L, chị L1 xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh L, chị L1 là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 xác nhận có 03 con chung là: Đào Đức B (nam), sinh ngày 05/9/2014, Đào Bảo C (nữ), sinh ngày 28/10/2021 và Đào Minh C1 (nữ), sinh ngày 28/10/2021.

Ly hôn anh L, chị L1 thỏa thuận: Anh L là người trực tiếp nuôi cháu Đào Đức B, chị L1 là người trực tiếp nuôi cháu Đào Bảo C và Đào Minh C1.

Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Đào Bảo C và Đào Minh C1 hàng tháng, mỗi tháng là 8.000.000 đồng, mỗi cháu là 4.000.000 đồng/ 1 tháng. Xét việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh L, chị L1 là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81,82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 thỏa thuận anh L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Ngoài những yêu cầu trên anh L, chị L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1.

- **Về con chung**: Xác nhận anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 có 03 con chung là: Đào Đức B (nam), sinh ngày 05/9/2014, Đào Bảo C (nữ), sinh ngày 28/10/2021 và Đào Minh C1 (nữ), sinh ngày 28/10/2021. Giao cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Đức B, giao cho chị L1 là người trực tiếp nuôi cháu Đào Bảo C và cháu Đào Minh C1. Ghi nhận sự tự nguyện của anh L cấp dưỡng nuôi cháu Bảo C và Minh C1 là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)/ 01 tháng, mỗi cháu là 4.000.000 đồng/ 01 tháng. Việc giao nuôi con và cấp dưỡng nuôi con được thực hiện kể từ tháng 7/2025 cho đến khi cháu Đào Minh C1 và cháu Đào Bảo C trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về nợ**: Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Đào Công Lực và chị Đoàn Thị L1 thỏa thuận anh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đào Công Lực đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0062666 ngày 23/6/2025, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Anh L đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Nghĩa An, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường